**Tuần: 3**

 Môn: TV(KC)

 Tên bài: **KỂ CHUYỆN HAI CHÚ GÀ CON**

Tiết: 35

 Ngày dạy: Ngày 22 tháng 9 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.

- Nhìn tranh, nghe giáo viên hỏi, trả lời được câu hỏi dưới tranh.

- Nhìn tranh, có thể tự kể được từng đoạn của câu chuyện.

 - Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Anh em phải yêu thương, nhường nhịn nhau, đừng tranh giành, nghĩ xấu về nhau để khỏi phải xấu hổ, ân hận.

 **2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

 - Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

 - Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

\*GV: SGK, SGV, tranh ảnh minh họa

\* HS: SGK

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu: (3 phút)** - HS hát - GV giới thiệu bài: Hôm nay các em tiếp tục nghe câu chuyện Hai chú gà con. **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: ( 14 phút)** **\* Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện** (gợi ý)1. **Quan sát và phỏng đoán:** GV chỉ tranh minh hoạ, mời HS xem tranh, đoán nội dung truyện. (Có 2 chú gà con, chú lớn là anh, chú bé hơn là em. Trước mặt hai anh em có con gì đó như là con giun. Hai anh em vẻ mặt căng thẳng như đang cãi nhau. Trong truyện còn có 1 con chuột).
2. **Giới thiệu câu chuyện:** Câu chuyện *Hai chủ gà con* kể về hai anh em gà. Nom chúng thật đáng yêu nhưng không rõ vì chuyện gì đó mà chúng cãi nhau.

**\* Khám phá và luyện tập** **a. Nghe kể chuyện:** GV kể chuyện với giọng diễn cảm: Các đoạn 1, 2, 3, 4 (hai anh em gà cãi nhau): giọng căng thẳng; ngạc nhiên khi kể về con giun thoắt hiện thoắt biến.Đoạn 5: Giọng chuột vui vẻ, hả hê khi chê bai hai anh em gà con. Đoạn 6: Hai chú gà ân hận, giọng kể chậm, thấm thìa.GV kể 3 lần: Lần 1 kể tự nhiên, không chỉ tranh, HS nghe toàn bộ câu chuyện. Lần 2: Vừa chỉ từng tranh vừa kể chậm, HS nghe và quan sát tranh. Kể lần 3 (như lần 2) để HS khắc sâu nội dung câu chuyện. | - HS hát- HS theo dõi- HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS quan sát- HS lắng nghe- HS nhắc lại đề bài.- HS lắng nghe. |
|  |
| **b.Trả lời câu hỏi theo tranh:**- Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh- GV chỉ tranh 1, hỏi: *Ra vườn kiếm ăn, anh em gà con thấy gì?* - GV chỉ tranh 2: *Đang đói bụng, hai chú gà làm gì?* - GV chỉ tranh 3: *Vì sao hai anh em gà cãi nhau?*- GV chỉ tranh 4: *Khi lại thấy con mồi, anh em gà làm gì?*\* GV (chuyển tiếp): Con giun lại biến mất và con gì vọt ra từ cái hốc gần đó?- GV chỉ tranh 5: *Chuột xuất hiện và nói điều gì?*- GV chỉ tranh 6: *Vì sao hai anh em gà ân hận, xấu hổ?*\* Mỗi HS trả lời liền các câu hỏi theo 2 tranh.\* 1 HS trả lời tất cả các câu hỏi theo 6 tranh.**3. Hoạt động luyện tập thực hành: (15 phút)**1. **Kể chuyện theo tranh** (không dựa vào câu hỏi)

- Mỗi HS nhìn 2 tranh, tự kể chuyện.- HS kể chuyện theo tranh bất kì (HS bốc thăm). - Một HS chỉ 6 tranh, tự kể toàn bộ câu chuyện.1. **Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện**

- GV: Câu chuyện khuyên các em điều gì? - GV: Câu chuyện là lời khuyên: Anh em phải yêu thương nhau; tranh giành, nghĩxấu về nhau sẽ phải xấu hố, ân hận.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (3 phút)** - GV biểu dương những HS kể chuyện hay.- Yêu cầu HS về nhà kể lại cho người thân nghe câu chuyện về hai anh em gà con đã biết ân hận, xấu hổ vì tranh nhau một cái đuôi chuột.- Nhắc HS xem tranh, chuẩn bị cho tiết KC *Đôi bạn* tuần tới. | - Ra vườn kiếm ăn, anh em gà con thấy con vật gì đó giống như một con giun.-Đang đói bụng, hai chú gà cùng lao vào vồ con giun.-Vì con giun đột ngột biến mất, hai anh em người nọ nghi ngờ người kia đã chén mất con giun nên cãi nhau.- Con giun lại xuất hiện, hai anh em gà lại lao vào bắt / vồ con giun. Nhưng con giun lại biến mất.- Một con chuột- Chuột nói: “Đó đâuphải là con giun mà là cái đuôi của ta. Hai anh em ngươi thật ngốc!”.- Anh em gà ân hận, xấu hổ bởi vì chúng hấp tấp và không biết nhường nhịn nhau nên đã tranh nhau một cái đuôi chuột, bị chuột chê cười.- HS trả lời- HS trả lời- 1 HS xung phong kể lại câu chuyện- HS tham gia bốc thăm và kể- HS trả lời- HS lắng nghe- HS lắng nghe |

 **IV. Điều chỉnh sau bài học:**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………